

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/DS-ST

Ngày: 08-5-2019

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Hảo

Ông Nguyễn Huỳnh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2019/TLST-DS ngày 01/3/2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-DS ngày 19/4/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ. Địa chỉ: Tháp B, 35 H, phường L, quận H, Hà Nội

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành T - Phó Giám đốc Phòng giao dịch T - Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh L.

- *Bị đơn:* Bà Trương Trần Ngọc D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: đường N, khu phố 3, thị trấn H, huyện V, tỉnh Long An.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/12/2018 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 12/4/2016 bà Trương Trần Ngọc D có vay tiền của Ngân hàng TMCP Đ theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 12/4/2016, không có tài sản bảo đảm với số tiền vay 90.000.000 đồng với lãi suất 11,7%/năm và sẽ được thay đổi theo từng thời kỳ theo các thông báo thay đổi lãi suất của Ngân hàng, thời hạn vay

60 tháng (từ ngày 02/8/2017-02/8/2020), kỳ hạn trả gốc và lãi là được trả vào ngày 10 hàng tháng.

Sau khi vay, bà D đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến tháng 11 năm 2018. Đến tháng 12 năm 2018 thì bà D không trả nợ cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để bà D trả nợ. Tuy nhiên, bà D vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm Điều 4 về điều kiện và điều khoản vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm kèm theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu bà Trương Trần Ngọc D trả cho Ngân hàng số tiền vốn 54.500.380 đồng và 5.006.866 đồng tiền lãi.

Tại bản tự khai ngày 18/4/2019 bà Trương Trần Ngọc D trình bày: Vào năm 2016 bà có vay Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc là 90.000.000 đồng. Trong quá trình vay bà có trả dần, hiện thống nhất còn thiếu Ngân hàng số tiền 56.832.387 đồng. Ngân hàng khởi kiện và yêu cầu bà trả số tiền 56.832.387 đồng thì bà đồng ý nhưng hiện hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn nên xin khoan nợ không tính lãi và xin trả dần mỗi tháng 400.000 đồng cho đến khi hết số nợ và có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án cũng như các phiên tòa xét xử vụ kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn bà Trương Trần Ngọc D có nơi cư trú tại khu phố 3, thị trấn H, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bà Trương Trần Ngọc D có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung khởi kiện:

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ 12/4/2016 giữa Ngân hàng TMCP Đ và bà Trương Trần Ngọc D thể hiện Ngân hàng TMCP Đ cho bà Trương Trần Ngọc D vay số tiền 90.000.000 đồng, mục đích vay là đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất cho vay trong hạn 11.7%/năm cho kỳ đầu tiên và được điều chỉnh vào các ngày 01/01 và 01/7 của năm theo thông báo lãi suất của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, kết hoạch trả nợ gốc/lãi trả góp 2.000.000 đồng vào ngày 10 hàng tháng, bao gồm cả gốc và lãi, kỳ đầu tiên trả vào ngày 10/5/2016, kỳ cuối trả vào ngày 12/4/2021 lãi theo dư nợ thực tế. Và tại giấy đề nghị vay vốn ngày 12/04/2016 của bà Trương Trần Ngọc D có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi bà D công tác là Phòng Tài nguyên và môi trường huyện V nên khẳng định việc bà D ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 12/4/2016 với Ngân hàng là có thật.

Ngân hàng cho rằng bà D đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đến tháng 11 năm 2018. Còn từ tháng 12 năm 2018 đến nay thì chưa trả nên bà D đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết tính đến ngày viết đơn khởi kiện bà D còn thiếu Ngân hàng số tiền 56.832.387 đồng, được bà D thừa nhận.

Việc bà D chậm trả cho Ngân hàng là vi phạm Điều 4 về điều kiện và điều khoản vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm kèm theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 12/4/2016 đã ký kết. Từ những cơ sở trên xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận, bà D phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 54.500.380 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 5.006.866 đồng.

Đối với yêu cầu trả dần mỗi tháng 400.000 đồng của bà D không được đại diện hợp pháp của Ngân hàng đồng ý và pháp luật không quy định việc trả dần nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Do Ngân hàng được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà Trương Trần Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với mức 5% tính trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự,

Căn cứ Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng,

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc yêu cầu bà Trương Trần Ngọc D trả 54.500.380 đồng vốn vay và 5.006.866 đồng tiền lãi.

Buộc bà Trương Trần Ngọc D trả Ngân hàng TMCP Đ 54.500.380 đồng vốn vay và 5.006.866 đồng tiền lãi.

Bà Trương Trần Ngọc D còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tiền lãi của số tiền vốn vay 54.500.380 đồng kể từ ngày 09/5/2019 đến khi thanh toán hết số nợ trên theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ 12/4/2016.

Về án phí: Buộc bà Trương Trần Ngọc D phải nộp 2.975.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Đ 1.214.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 13/02/2019 theo biên lai thu số 0004302.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The